

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT
NAM
Số: 488/QĐ-BHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định quản lý chi trả các chế độ Bảo hiểm Xã hội

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc; Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn một số điều của Luật bảo hiểm xã hội tự nguyện; Nghị định số 127/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2008 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm thất nghiệp; Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân;
Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Nghị định số 116/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2008/NĐ-CP;
Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
Căn cứ Quyết định số 04/2011/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý tài chính đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
Xét đề nghị của Trưởng Ban Chi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 06 năm 2012, thay thế Quyết định số 845/QĐ-BHXH ngày 18 tháng 06 năm 2007 ban hành Quy định về quản lý chi trả các bảo hiểm xã hội bắt buộc. Bãi bỏ Phần II Công văn số 1615/BHXH-CSXH ngày 02 tháng 06 năm 2009 hướng dẫn thực hiện thu, chi bảo hiểm thất nghiệp; Công văn số 2036/BHXH-BC ngày 29 tháng 06 năm 2009 về hướng dẫn quản lý, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội tự nguyện và các văn bản do Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng cơ quan Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Lê Bạch Hồng

QUY ĐỊNH

VỀ QUẢN LÝ CHI TRẢ CÁC CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Chương 1.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Quy định về quản lý người hưởng, quy trình quản lý chi trả, thanh quyết toán chi các chế độ bảo hiểm xã hội của Bảo hiểm xã hội các cấp, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.

2. Đối tượng áp dụng: Người lao động, người sử dụng lao động, cá nhân tham gia bảo hiểm xã hội, cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quy trình chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

Điều 2. Giải thích cách viết tắt

- Bảo hiểm xã hội: BHXH.
- Bảo hiểm thất nghiệp: BHTN.
- Bảo hiểm y tế: BHYT.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính: phòng KHTC.
- Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: TNLĐ-BNN.
- Dưỡng sức phục hồi sức khỏe: DSPHSK.
- Thông tư số 19/2008/TT-BLĐTBXH ngày 23/9/2008 sửa đổi bổ sung Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 01 năm 2007 về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều về Luật BHXH về BHXH bắt buộc: Thông tư số 19.
- Thông tư số 32/2010/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 127/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHTN: Thông tư số 32.
- Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng: Quyết định số 91.
- Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động: Quyết định số 613.
- Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/1/1998 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 50/CP ngày 26/7/1995 của Chính phủ về chế độ sinh hoạt phí đối với cán bộ xã, phường, thị trấn: Nghị định số 09.

- Nghị định số 122/2008/NĐ-CP ngày 04/12/2008 về việc thực hiện phụ cấp khu vực đối với người hưởng lương hưu, BHXH một lần, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp TNLĐ-BNN hàng tháng: Nghị định số 122.

- Quyết định số 777/QĐ-BHXH ngày 17/5/2010 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH: Quyết định số 777.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Gọi tắt là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, viết tắt là Sở LĐTB&XH.

- Đại diện chi trả xã, phường, thị trấn: ĐDCT.

- Người hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội: người hưởng.

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: BHXH tỉnh.

- Bảo hiểm xã hội các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh: BHXH huyện.

- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân: BHXH khối quốc phòng, an ninh.

- Bản sao được quy định tại văn bản này là bản sao được chứng thực từ sổ gốc hoặc từ bản chính. Các giấy tờ, hồ sơ trong văn bản này nếu không quy định là bản sao thì phải là bản chính.

- Tên các chương, mục, điều, khoản, điểm hoặc mẫu biểu dẫn chiếu trong văn bản này, nếu không ghi rõ nguồn trích dẫn thì được hiểu là của quy định này.

Điều 3. Trách nhiệm quản lý, chi trả các chế độ BHXH

1. BHXH tỉnh, BHXH huyện, BHXH khối quốc phòng, an ninh là cơ quan tổ chức thực hiện chi trả các chế độ BHXH cho người lao động, người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và thân nhân của họ theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân thực hiện chi trả đảm bảo đúng nguyên tắc; quản lý chặt chẽ tình hình biến động tăng, giảm người hưởng và số tiền chi trả; chấp hành đúng chế độ kế toán, báo cáo thống kê; thực hiện thanh quyết toán và quản lý lưu giữ chứng từ kế toán theo quy định; cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ chi trả chế độ BHXH khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện thu hồi số tiền

người hưởng đã lĩnh sai chế độ khi phát hiện chi sai hoặc khi có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. BHXH cấp trên có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chi trả và quản lý người hưởng của cơ quan BHXH cấp dưới, ĐDCT, người sử dụng lao động theo quy định.

4. Cán bộ BHXH không được lĩnh thay các chế độ BHXH của người hưởng.

Điều 4. Nguyên tắc chi trả các chế độ BHXH

1. Đúng chế độ, chính sách hiện hành, đúng người được hưởng.
2. Bảo đảm chi trả kịp thời và đầy đủ quyền lợi của người tham gia BHXH.
3. Thủ tục chi trả đơn giản, thuận tiện.
4. Đảm bảo an toàn tiền mặt trong chi trả.
5. Chi trả các chế độ BHXH được quản lý thống nhất, công khai, minh bạch.

Điều 5. Công tác đảm bảo an toàn tiền mặt trong chi trả.

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện chi trả căn cứ kế hoạch chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng để xây dựng kế hoạch tiền mặt đăng ký với cơ quan BHXH theo nguyên tắc số tiền mặt cần rút phải chi hết trong ngày, không để lưu qua đêm tại các điểm chi trả, trường hợp trong ngày chưa chi hết phải có phương án cụ thể bảo vệ an toàn tiền mặt.
2. Có phương án vận chuyển, bảo vệ, phối hợp với cơ quan công an địa phương để cử người bảo vệ tiền mặt từ ngân hàng tới các điểm chi trả đảm bảo an toàn. Trong thời gian thực hiện việc rút, bàn giao tiền cho các ĐDCT tại ngân hàng hoặc tại xã, phường phải bố trí thủ quỹ, kế toán và lãnh đạo đơn vị cùng thực hiện để bảo đảm an toàn và cùng kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện. Việc vận chuyển tiền phải có ít nhất 2 người tham gia.
3. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn tiền mặt trong chi trả; tổ chức các đợt kiểm tra thường xuyên, đột xuất tại các ĐDCT, kiểm kê quỹ và chấn chỉnh ngay các đơn vị và ĐDCT có số dư tiền mặt tồn lớn qua đêm.

Điều 6. Nguồn kinh phí và nội dung chi trả các chế độ BHXH